

CỤC QUẢN LÝ CHẤT THỰC PHẨM VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM - SNN

CV Số: 21770
ĐẾN Ngày: 19/9/16

Đăk Lăk, ngày 11 tháng 9 năm 2016

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 5408/KH-UBND ngày 11/7/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ và Kế hoạch số 5408/KH-UBND của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP), xác định trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác ATTP của các đơn vị trực thuộc Sở; tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác quản lý, bảo đảm ATTP, vận động toàn dân tự giác thực hiện các quy định pháp luật về ATTP góp phần không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Yêu cầu

- Công tác quản lý ATTP phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, quản lý ATTP phải thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm an toàn ở tất cả các công đoạn của quá trình sản xuất, kinh doanh, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đối với các nhóm ngành hàng phân công cho ngành nông nghiệp.

- Ngăn chặn hiệu quả việc lạm dụng thuốc kháng sinh; các hành vi buôn bán, sử dụng chất cấm (salbutamol, chất vàng ô....) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; giảm tỷ lệ mẫu có tồn dư hóa chất cấm; tồn dư kháng sinh, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật và ô nhiễm vi sinh vật quá giới hạn cho phép.

- Nâng cao kiến thức, thực hành của người sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, người tiêu dùng và người quản lý lãnh đạo về ATTP. Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị thuộc Sở trong công tác quản lý ATTP để tạo ra hiệu quả rõ rệt.

II. NỘI DUNG

1. Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có liên quan kịp thời triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 5408/KH-UBND của UBND tỉnh; phối hợp với các

cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị đến mọi cán bộ, công nhân viên chức và người lao động trong toàn ngành. Đồng thời phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Tập trung huy động nguồn lực của toàn ngành cho công tác bảo đảm ATTP trong lĩnh vực được giao.

3. Xây dựng quy chế phối hợp với các ngành có liên quan, hướng dẫn các cơ sở thực phẩm ký cam kết theo phân công nhiệm vụ quản lý cho ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Thành lập đường dây nóng của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng đảm bảo theo quy định.

5. Xây dựng các chuyên mục về ATTP của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên báo, đài, Cổng thông tin điện tử theo đúng quy định của Tỉnh.

6. Tăng cường thanh kiểm tra, giám sát, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về ATTP, đặc biệt là thanh tra, kiểm tra đột xuất tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

7. Xây dựng phương án tăng kinh phí cho công tác ATTP, đặc biệt ưu tiên cho công tác thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền và khen thưởng cho các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm ATTP.

8. Xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác đảm bảo ATTP.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, kịp thời tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT để đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành (hoặc ban hành mới) nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, bảo đảm an toàn thực phẩm của ngành trên địa bàn tỉnh;

2. Các đơn vị phổ biến, quán triệt Chỉ thị 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 5408/KH-UBND của UBND tỉnh đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị. Phối hợp với các cơ quan báo chí, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh thực hiện kịp thời, hiệu quả chương trình truyền thông về an toàn thực phẩm có liên quan đến lĩnh vực quản lý của đơn vị;

3. Giao Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là thanh tra, kiểm tra đột xuất về an toàn thực phẩm đối với ngành hàng được phân công tại Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BTC ngày 09/4/2014; Quản lý chặt chẽ các vật tư liên quan đến an toàn thực phẩm, giải quyết kịp thời các sự cố mất an toàn thực phẩm, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiên nghị xử lý nghiêm những tổ chức,

cá nhân vi phạm và các cơ quan, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý an toàn thực phẩm;

4. Căn cứ nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị, nghiên cứu đề xuất phương án kinh phí cho công tác quản lý an toàn thực phẩm của đơn vị mình, tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp để đề xuất UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền phương án đảm bảo kinh phí cho công tác an toàn thực phẩm của ngành trong thời gian tới tại địa phương, đặc biệt là kinh phí cho công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm nghiệm, trang thiết bị kỹ thuật, xử lý tiêu hủy thực phẩm không an toàn;

5. Căn cứ nhiệm vụ đã được phân công cho các đơn vị tại Quyết định 1432/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của UBND tỉnh, xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để triển khai thực hiện. Định kỳ vào ngày 25 hàng tháng có báo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, những việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và giải pháp tiếp tục hoàn thiện, báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) để tổng hợp, báo cáo theo quy định;

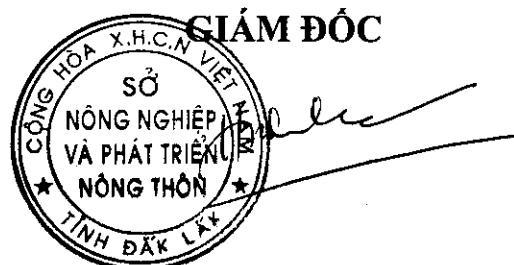
6. Giao Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản làm đầu mối, tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Thường xuyên tiếp thu các ý kiến đề xuất, kiến nghị của các đơn vị để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở xử lý kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 5408/KH-UBND ngày 11/7/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu các đơn vị trực thuộc nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện về Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản để tổng hợp báo cáo Sở./.

(Kèm theo phụ lục chi tiết)

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (b/c);
- LĐ Sở;
- Thanh tra Sở;
- P.QLXDCT;
- Các chi cục(TTBVTVCNTY, TS, TTG);
- Lưu: VT (Th30b)



Nguyễn Hoài Dương



PHỤ LỤC

Kèm theo Kế hoạch số: 13/CT-KH-SNN, ngày 10/5/2016 về Kế hoạch hành động triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk.

STT	HOẠT ĐỘNG	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP THỰC HIỆN	THỜI GIAN DỰ KIẾN
I	Thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn			
1.1	Tuyên truyền, phổ biến cho người sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản biết về các mức xử phạt hành chính, thậm chí truy tố hình sự các hành vi vi phạm quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm theo Bộ Luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị định 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	- Phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế các huyện, thị xã, thành phố - Các cơ quan thông tin đại chúng	Đến hết quý IV năm 2017
1.2	Tuyên truyền tác hại việc sử dụng chất cấm, lạm dụng hóa chất bảo vệ thực vật trong sản xuất, kinh doanh. Hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo 4 đúng; phổ biến áp dụng phòng trị dịch hại tổng hợp (IPM) trong sản xuất rau	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	- Phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng kinh tế các huyện, thị xã, thành phố - UBND cấp xã	Đến hết quý IV năm 2017
1.3	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh không được sử dụng các chất cấm trong chăn nuôi, thuốc thú y, chất kháng sinh không rõ nguồn gốc xuất xứ, ngoài danh mục được phép sử dụng	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Các cơ quan thông tin đại chúng - UBND các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên, liên tục trong năm
1.4	Tổ chức tập huấn giáo dục các cơ chế chính sách mới, các quy định pháp luật về Chất lượng hàng hóa, Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật, An toàn thực phẩm. Khuyến khích người dân hưởng ứng	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	- Thanh tra Sở; - Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; - Chi cục Chăn nuôi – Thú y; - Chi cục Thủy sản	Thường xuyên, liên tục trong năm

II	Xây dựng các phương án, kế hoạch, nhu cầu kinh phí cụ thể về kiểm nghiệm, thanh kiểm tra ATTP			
2.1	Nguồn lực tài chính - Trang thiết bị Kinh phí phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra	Phòng Kế hoạch - Tài chính	- Tất cả các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; - UBND các huyện, thị xã; Phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế các huyện, thị xã;	Quí IV/2016 Điều chỉnh bồ sung hàng năm.
III	Xây dựng quy chế phối hợp với các ngành có liên quan, hướng dẫn các cơ sở thực phẩm ký cam kết theo phân công nhiệm vụ quản lý cho ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	- Các phòng, Chi cục được giao nhiệm vụ trực thuộc Sở; - Các Sở, ban ngành có liên quan	Quí I/2017
IV	Thành lập đường dây nóng của của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công khai thông tin chi tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định. Bao gồm: - Địa chỉ cơ quan chuyên môn; - Số điện thoại đường dây nóng	Thanh tra Sở;	Các đơn vị được giao nhiệm vụ phải có đường dây nóng riêng;	Trước 30/9/2016
V	Xây dựng các chuyên mục về chuỗi ATTP của ngành Nông nghiệp và PTNT trên báo, đài, Cổng thông tin điện tử theo đúng quy định của Tỉnh;	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản;	Các Chi cục trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;	Quí I/2017
VI	Thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát, xử lý vi phạm về ATTP, đặc biệt là thanh tra, kiểm tra đột xuất tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;	- Thanh tra Sở; - Thanh tra chuyên ngành của các Chi cục;	Phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thị xã;	
6.1	Thanh tra chuyên ngành đột xuất các cơ sở chăn nuôi, cách ly kiểm dịch. Tăng cường kiểm soát cơ sở giết mổ gia cầm và chè biển mỡ động vật, ngăn chặn, truy xuất tận gốc việc buôn bán, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; các vật tư nông nghiệp hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Chi cục Quản lý thị trường - Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản - Phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thị xã;	Thường xuyên, liên tục trong năm

 C.N VIỆT NAM MINH HỘI NGHIÊN THÔN KỸ THUẬT	<p>Kiểm tra, giám sát việc lưu thông, phân phối thuốc bảo vệ thực vật tại một số vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh; Kiểm tra điều kiện an toàn thực phẩm các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm, trọng tâm là việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón.</p> <p>Kiểm tra điều kiện ATTP các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản, trọng tâm là việc sử dụng thuốc thú y, hóa chất kháng sinh, thức ăn, chất xử lý cài tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản.</p> <p>Thanh tra đột xuất cơ sở tròng trọt, sơ chế, chế biến bao gói sản phẩm, phát hiện và xử lý nghiêm vi phạm.</p> <p>Đè xuất khen thưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;</p> <p>Tổng hợp báo cáo, sơ kết, tổng kết tình hình triển khai Chỉ thị 13/CT-TTg. Nếu những khó khăn, thuận lợi và kiên nghị để xuất phong án nhằm tạo chuyên biến rõ nét trong thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg theo tháng, quý, năm;</p>	<p>Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</p> <p>Chi cục Thủy sản</p> <p>Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản</p> <p>Văn phòng Sở</p> <p>Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục Quản lý thị trường - Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản - Phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thị xã; - Tất cả các Chi cục được giao nhiệm vụ Thanh tra chuyên ngành; - Phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thị xã; - Tất cả các Chi cục được giao nhiệm vụ Thanh tra chuyên ngành; - Phòng Kinh tế, phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thị xã; 	<p>Thường xuyên, liên tục trong năm</p> <p>Thường xuyên, liên tục trong năm</p> <p>Thường xuyên, liên tục trong năm</p> <p>31/12/2016 Tổng kết trước 31/12/2017</p> <p>Theo đúng quy định chế độ báo cáo của Bộ NN và PTNT</p>
--	---	--	--	--